

Trọng yếu

重要

Năm tài chính 2021

2021 年度用

Gửi các bạn du học sinh đang tham gia Bảo hiểm tai nạn học đường dành cho du học sinh
学研災ご加入の留学生の皆様へ



Nếu hỗ trợ cho hầu hết các trường hợp có thể xảy ra trong cuộc sống của du học sinh
留学生活中のもしものを総合的にサポートするなら

Bảo hiểm tai nạn dành cho du học sinh nước ngoài hiện đang học tập và nghiên cứu.

外国人留学生向け学研災付帯学生生活総合保険

Bảo hiểm chung trong cuộc sống dành cho du học sinh được thiết lập để hỗ trợ cho du học sinh. Đối tượng tham gia là du học sinh của 1.078 trường trên toàn quốc đang sử dụng bảo hiểm học đường và sẽ giảm giá cho các đoàn thể tại các trường đại học sử dụng bảo hiểm này.

留学生向け付帯学総は、留学生を応援するために創設いたしました。学研災を導入している全国 1,078 校の留学生を加入対象としており、本制度採用大学のスケールメリットを活かした団体割引を適用しております。

Trách nhiệm bồi thường

賠償責任

Bị thương, bị bệnh

ケガ・病気 *B Type Only

Chi phí người cứu trợ

救済者費用

Tử vong, di chứng

死亡・後遺障害



Giảm

30%

cho các đoàn thể đăng ký

団体割引 30% 適用



Thủ tục đơn giản và tiện lợi!
Hãy sử dụng "Trang web bảo hiểm học sinh, sinh viên Sai chan"

お手続きは、便利で簡単!
「サイちゃんの学生保険サイト」をご利用ください。

- Please be sure to purchase this insurance after entering university.
- 入学後、必ず手続きをしてください。
- Xin vui lòng đóng tiền trước ngày bắt đầu áp dụng mà quý khách đã chọn. Trường hợp đóng tiền trễ, việc bồi thường sẽ có hiệu lực sau ngày quý khách đóng tiền.
- ご希望の始期日前日までに入金してください。入金が遅れた場合、入金の翌日から補償開始となります。

Hiroshimma University

Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản

公益財団法人 日本国際教育支援協会

Hỗ trợ cuộc sống sinh viên trên nhiều phương diện!

学生生活を幅広くサポートします！

* Về các trường hợp chủ yếu được trả tiền bảo hiểm và các trường hợp chủ yếu không được trả tiền bảo hiểm, vui lòng xác nhận trong "Giới thiệu khái quát về bồi thường" ở bên đính kèm.

※保険金をお支払いする主な場合、保険金をお支払いしない主な場合については、別紙「補償の概要等」をご確認ください。

1 Trách nhiệm bồi thường cá nhân Khi đi xe đạp và đâm vào người đi đường làm người đó bị thương.

個人賠償責任 自転車で行中、歩行人にぶつかってケガをさせたとき。

Nếu người sinh viên vô tình làm người khác bị thương hoặc làm hư hỏng tài sản của người khác ở trong và ngoài nước Nhật, hoặc nếu người sinh viên mượn hay được ủy thác giữ một món đồ (đồ vật ủy thác)^(*) từ một người khác ở Nhật mà món đồ đó bị hỏng hoặc bị đánh cắp, v.v. ở trong và ngoài nước Nhật, thì chúng tôi sẽ chi trả khoản tiền bảo hiểm nếu sinh viên phải chịu trách nhiệm pháp lý bồi thường cho những thiệt hại đó. Liên quan đến trách nhiệm bồi thường cá nhân, về nguyên tắc công ty bảo hiểm hòa hoạn Tokio Marine & Nichido chỉ tổ chức hòa giải cho những tai nạn tại Nhật Bản. (Từ trường hợp bị thua kiện tòa án ở nước ngoài.)

(*1) Điện thoại di động, xe đạp, kính áp tròng, kính cận, v.v... không được coi là đồ vật ủy thác.

* Tai nạn khi đang thực tập và đang làm thêm cũng thuộc đối tượng bồi thường. Tuy nhiên, tai nạn do nguyên nhân thực hiện công việc ngoài các công việc nêu trên thì không thuộc đối tượng bồi thường.

* Tai nạn do xe ô tô và xe máy (kể cả xe đạp có gắn động cơ) không thuộc đối tượng bồi thường.

** "Dịch vụ hòa giải" là dịch vụ thực hiện thủ tục thương lượng, hòa giải hoặc điều đình hay kiện tụng do công ty bảo hiểm thực hiện cho người được bảo hiểm sau khi được sinh viên tức người được bảo hiểm đồng ý trong trường hợp sinh viên bị yêu cầu bồi thường thiệt hại có liên quan đến tai nạn.

国内外で学生本人が偶然な事故により他人にケガをさせたり、他人の物を壊してしまったときや、国内で他人から借りた物や預かったもの(受託品)(*)を国内外で壊したり盗まれてしまったとき等、法律上の損害賠償責任を負った場合に保険金をお支払いします。個人賠償責任については国内での事故に限り、示談交渉は原則として東京海上日動が行います。(訴訟が国外の裁判所に提起された場合等を除きます。)

(*1) 携帯電話、自転車、コンタクトレンズ、眼鏡等は、受託品に含みません。

※インターンシップ中やアルバイト中も補償の対象となります。ただし、それ以外の職務の遂行に起因する事故は補償対象外となります。

※自動車およびバイク(原動機付自転車を含む)での事故は補償対象外となります。

※「示談交渉サービス」とは、被保険者である学生が、事故にかかわる損害賠償の請求を受けた場合に、被保険者の同意を得て、保険会社が被保険者のために、折衝、示談または調停もしくは訴訟の手続きを行うサービス。

Có cung cấp dịch vụ hòa giải!
示談交渉サービス付き!



2 Tử vong · di chứng sau tai nạn Trong trường hợp bị tử vong và trong trường hợp để lại di chứng.

死亡・後遺障害 万が一のときや後遺障害が残ったとき。

Chúng tôi sẽ trả tiền bảo hiểm cho trường hợp bản thân sinh viên bị tử vong hoặc bị di chứng do tai nạn bất ngờ và ngẫu nhiên ở trong hoặc ngoài Nhật Bản. (Tuy nhiên, tai nạn khi đang tham gia giờ học, đang tham gia sự kiện của trường, đang tham gia các hoạt động ngoại khóa (hoạt động câu lạc bộ) được trường công nhận, tai nạn bên trong cơ sở vật chất của trường (ngoại trừ ký túc xá) không thuộc đối tượng bồi thường của bảo hiểm này mà sẽ thuộc đối tượng bồi thường của Bảo hiểm tai nạn học đường.)

Bị thương do động đất hoặc núi lửa phun trào hay sóng thần đi kèm với các thiên tai này cũng thuộc đối tượng bồi thường.

国内外で学生本人が急激かつ偶然な外来の事故で死亡または後遺障害を被った場合に保険金をお支払いします。(ただし、正課中、学校行事中、学校が認めた課外活動(クラブ活動)中、学校施設内(寄宿舎を除く)の事故は本保険の補償対象ではなく、学研災の補償対象となります。)

地震もしくは噴火またはこれらによる津波によるケガも補償対象となります。



3 Chi phí người cứu trợ v.v... Trong trường hợp khi sinh viên nhập viện và phụ huynh phải đến gấp.

救護者費用等 学生が入院し、保護者が駆けつけたとき。

Trong thời gian bảo hiểm, chúng tôi sẽ chi trả chi phí nhập viện liên tục 3 ngày trở lên do mắc bệnh hoặc là bị thương bên ngoài nhà ở trong hoặc ngoài Nhật Bản và chi phí tìm kiếm cứu nạn, đi lại và chỗ ở trong trường hợp sinh viên gặp nạn khi đang đi tàu thuyền hay máy bay.

国内外で学生本人が保険期間中に住宅外において被ったケガ、または病気にかかり継続して3日以上入院したり、搭乗している航空機や船舶が遭難した場合等に、交通費や宿泊料、捜索救助費用等をお支払いします。



4 Chi phí điều trị (*1)(*2) Trong trường hợp bản thân sinh viên nhập viện hoặc điều trị ngoại trú do bị thương hoặc bị bệnh.

治療費用(*1)(*2) 学生本人が、ケガや病気入院または通院したとき。 * B type only

Trường hợp bản thân sinh viên nhập viện hay đi bệnh viện từ 1 ngày trở lên do chấn thương hay bệnh tật trong nước Nhật thì chúng tôi sẽ trả tiền bảo hiểm tương ứng với khoản tiền sinh viên tự thanh toán khi sử dụng bảo hiểm y tế.^(*) (Không bao gồm trường hợp nhập viện hay đi bệnh viện điều trị các bệnh về răng miệng, nhập viện vì rối loạn tâm thần, nhập viện như do bệnh trí · nút hậu môn, v.v...). Bị thương do động đất hoặc núi lửa phun trào hay sóng thần đi kèm với các thiên tai này cũng thuộc đối tượng bồi thường.

(*1) Khi hạn thuộc đối tượng được chi trả tiền bảo hiểm chi phí điều trị là từ ngày bắt đầu nhập viện hoặc đi bệnh viện cho đến ngày cuối cùng của tháng sau 60 ngày đã trôi qua bao gồm cả ngày hôm đó.

Ngày khám đầu tiên: Trường hợp 15/4/2021

Ngày sau 60 ngày đã trôi qua: 13/6/2021

Ngày cuối cùng của tháng sau 60 ngày đã trôi qua: 30/6/2021

Đối tượng được thanh toán cho điều trị từ 15/4/2021 đến 30/6/2021

(*2) Bị bệnh hay có vết thương phát sinh trước khi bắt đầu thời gian bảo hiểm sẽ không thuộc đối tượng bảo hiểm. (Tuy nhiên, nhập viện hoặc điều trị ngoại trú bắt đầu sau khi đã quá 2 năm ("1 năm" nếu thời gian bảo hiểm từ 1 năm trở xuống) tính từ thời điểm bắt đầu thời gian bảo hiểm thì thuộc đối tượng được trả tiền bảo hiểm.)

(*3) Để biết chi tiết về cá nhân tự thanh toán, vui lòng tham khảo <Khái quát bồi thường v.v...>

国内で学生本人がケガや病気ですぐに1日以上通院または入院した場合、健康保険等の自己負担分(*)を保険金としてお支払いします。(歯科疾病治療のための通院、精神障害による入院、痔瘻、裂肛等による入院は除く。)地震もしくは噴火またはこれらによる津波によるケガも補償対象となります。

(*1) 治療費用保険金のお支払対象期間は、通院または入院を開始した日からその日を含めて60日を経過した日の属する月の末日までとなります。

初診日: 2021/4/15のケース

60日を経過した日: 2021/6/13

60日を経過した日の属する月の末日: 2021/6/30

2021/4/15 ~ 2021/6/30の治療がお支払対象

(*2) 保険期間の開始前に発症した病気、発生した傷害は対象になりません。(ただし、保険期間の開始時より2年(保険期間が1年以下の場合は「1年」)を経過した後開始した入院または通院については、保険金お支払いの対象となります。)

(*3) 自己負担分の詳細については、<補償の概要等>をご参照ください。

Chúng tôi sẽ bồi thường chi phí mà sinh viên đã tự trả tại quầy thu ngân của cơ sở y tế.
医療機関の窓口で自己負担した費用を補償します。

Điểm khuyến nghị
おすすめポイント

Bồi thường từ ngày đầu tiên nhập viện.
通院1日目から補償

項目	金額	単位
自己負担金	4,380	円
治療費	4,000	円



Loại hình tham gia ご加入タイプ

		A loại	B loại (*1)
Số tiền bảo hiểm 保額保額	1 Trách nhiệm bồi thường cá nhân (*2) 個人賠償責任(*2)	Giới hạn cho 1 vụ tai nạn tại Nhật Bản: 100 triệu Yên Tại nước ngoài: 100 triệu Yên 1 事故 国内: 1 億円 国外: 1 億円 限度	
	2 Tử vong, di chứng (*3) 死亡・後遺障害(*3)	1.000.000 Yên	1.000.000 Yên
	3 Chi phí cứu trợ v.v... 救済者費用等	3.000.000 Yên	3.000.000 Yên
	4 Chi phí điều trị (*4) 治療費用(*4)	Chi phí điều trị thực tế 治療費用実費	
	Chi phí điều trị (*4) 治療費用(*4)	Không thuộc đối tượng	

Thời gian bảo hiểm 保険期間	năm 年	tháng 月	A loại		B loại (*1)	
			Yên	Yên	Yên	Yên
—	1	1	460	2.870	4.310	26.580
—	2	2	660	4.030	4.440	27.380
—	3	3	840	5.180	4.550	28.070
—	4	4	1.030	6.330	4.680	28.780
—	5	5	1.210	7.480	4.780	29.460
—	6	6	1.310	8.060	4.910	30.260
—	7	7	1.400	8.630	5.020	30.950
—	8	8	1.490	9.200	5.140	31.650
—	9	9	1.590	9.780	5.240	32.330
—	10	10	1.680	10.360	5.370	33.130
—	11	11	1.770	10.930	5.490	33.830
1	0	0	1.860	11.500	5.600	34.520
1	1	1	1.980	12.200	5.700	35.200
1	2	2	2.110	13.000	5.830	36.000
1	3	3	2.230	13.700	5.950	36.700
1	4	4	2.330	14.380	6.080	37.410

(*1) Chỉ có người tham gia bảo hiểm sức khỏe mới có thể tham gia. (Người chưa tham gia bảo hiểm sức khỏe trong vòng 3 tháng lưu trú vui lòng chọn loại trong số A.)
 (*2) Trường hợp bị mất dữ liệu trong thiết bị thông tin thì số tiền tối đa được hưởng là 5 triệu Yên 1 vụ tai nạn.
 (*3) Tai nạn trong khi đang thực hiện các hoạt động giáo dục và nghiên cứu sẽ không thuộc đối tượng bồi thường của bảo hiểm này mà sẽ thuộc đối tượng bồi thường của Bảo hiểm tai nạn học đường.
 (*4) Thời gian được trả bảo hiểm là từ ngày bắt đầu điều trị ngoại trú hoặc nhập viện cho đến ngày cuối tháng của tháng có ngày đó tổng cộng là 60 ngày tính cả ngày bắt đầu.
 Phí bảo hiểm trên sẽ được giảm [30%] nếu số lượng người thuộc đối tượng được hưởng bảo hiểm trên cả nước từ 10.000 người trở lên.
 Thời gian bảo hiểm tính từ 0 giờ sáng ngày bắt đầu thời hạn hưởng bảo hiểm cho đến 4 giờ chiều ngày kết thúc thời hạn hưởng bảo hiểm.
 Ví dụ: Trường hợp 6 năm. Là 6 năm tính từ 0 giờ sáng ngày 1 tháng 4 năm 2021 đến 4 giờ chiều ngày 1 tháng 4 năm 2027
 Phí bảo hiểm được tính theo đơn vị 1 tháng. Cho dù kết thúc du học khi đang ở giữa tháng vẫn tính thời điểm kết thúc bảo hiểm là "1 ngày" mỗi tháng.
 Ví dụ 1: Nếu thời gian du học là ngày 1 tháng 4 đến ngày 31 tháng 5 thì thời gian bảo hiểm sẽ là "ngày 1 tháng 4 đến ngày 1 tháng 6" và sẽ phải đóng "2 tháng" phí bảo hiểm.
 Ví dụ 2: Nếu thời gian du học là ngày 15 tháng 4 đến ngày 31 tháng 5 thì thời gian bảo hiểm sẽ là "ngày 15 tháng 4 đến ngày 1 tháng 6" và sẽ phải đóng "2 tháng" phí bảo hiểm.
 Ví dụ 3: Nếu thời gian du học là ngày 15 tháng 4 đến ngày 15 tháng 5 thì thời gian bảo hiểm sẽ là "ngày 15 tháng 4 đến ngày 1 tháng 6" và sẽ phải đóng "2 tháng" phí bảo hiểm.
 Vui lòng liên hệ ngay nếu thời gian du học hơn 1 năm và muốn tham gia với thời gian bảo hiểm khác thời gian ở trên.
 Loại bảo hiểm ghi trong tài liệu này này dành cho người thuộc cấp ngành nghề A (sinh viên không đi làm liên tục v.v...). Người đi làm liên tục trong các ngành nghề dưới đây sẽ thuộc cấp ngành nghề B và có mức phí bảo hiểm khác.

Phương pháp tham gia ご加入方法

Từ lúc nhập học đến khi tốt nghiệp, chỉ làm thủ tục 1 lần! An tâm cho đến khi tốt nghiệp! 入学から卒業まで、手続きは1回だけ! 卒業まで安心!

Đăng ký qua Web từ PC hoặc điện thoại thông minh スマートフォンやPCからのWeb加入

- 1 Truy cập trang web bằng mã QR trên tờ rơi Cũng có thể truy cập bằng PC bằng cách nhập đường link URL ghi trên tờ rơi.
①パンフレットのQRコードでサイトへアクセス
②パンフレットに記載されたURLを入力することで、PCからのアクセスも可能です。
- 2 Đăng ký trước Để đăng ký trước cần có địa chỉ mail.
②事前登録
事前登録にはメールアドレスが必要です。
- 3 Nhập nội dung đăng ký tham gia
③加入内容の入力
- 4 Chọn loại đăng ký tham gia
④加入タイプの選択
- 5 Lựa chọn cửa hàng tiện lợi
⑤コンビニの選択
- 6 Chuyển khoản phí bảo hiểm tại cửa hàng tiện lợi
⑥コンビニで保険料振込
コンビニ払い手数料は加入者負担です。

※ Nếu không đăng ký được qua trang web ⇒ Đăng ký tại bưu điện ※ Web加入が出来ない場合⇒郵便局でのお申込み

- 1 Chọn nội dung bồi thường theo nguyện vọng từ tài liệu này. パンフレットより希望の補償内容を選ぶ。
- 2 Xác nhận lại phí bảo hiểm rồi điền thông tin cần thiết vào "Phiếu thanh toán" được gửi kèm trong phong bì. 保険料を確認し、同封の「払込取扱票」に必要事項を記入する。
- 3 Chuyển khoản phí bảo hiểm từ Ngân hàng Yucho hoặc bưu điện. ゆうちょ銀行または郵便局から保険料を振込む。
- 4 Giấy chứng nhận người tham gia sẽ được gửi đến sau 2 tháng hoàn tất thủ tục tham gia. 加入手続き後、2ヶ月後を目途に加入者証をお届け。

Vấn được bồi thường khi bị tai nạn từ ngày bắt đầu bồi thường cho dù chưa nhận được giấy chứng nhận người tham gia cho nên các bạn cứ yên tâm. Nhớ giữ kỹ giấy biên nhận cho đến khi giấy chứng nhận người tham gia được gửi đến.
 *Giấy chứng nhận người tham gia sẽ được gửi đến địa chỉ ở Nhật được ghi trong "Phiếu thanh toán".
 加入者証が到着であっても補償開始日以降の事故については補償されませんのでご注意ください。加入者証到着までは受領証を保管してください。
 *加入者証は「払込取扱票」に記載の日本国内の住所へ送付します。

Xử lý khi xảy ra tai nạn 事故の際のご対応について

1. Tài tài liệu "Báo cáo tai nạn" từ trang chủ của Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản và điền các thông tin về tình hình tai nạn.

(公財) 日本国際教育支援協会HPより、「事故報告書」ファイルをダウンロードし、事故の状況を入力してください。

- * Vui lòng điền các thông tin bằng "tiếng Anh" hoặc "tiếng Nhật".
- * Nếu một tai nạn liên quan đến bồi thường trách nhiệm cá nhân xảy ra ngoài giờ làm việc của cửa hàng đại lý (trong trường hợp do tai nạn ngẫu nhiên trong sinh hoạt hằng ngày gây thương tích cho người khác hoặc làm hư hại tài sản của người khác) vui lòng liên hệ tới Tokio Marine Nichido Anshin 110 Ban số "0120-720-110".
- * Lưu ý) Khi gọi điện thoại về các sự cố, xin vui lòng truyền đạt về 「Số chứng khoán」・「Số lượt về sự cố」.
- * 入力は、「英語」または「日本語」をお願いします。
- * 個人賠償責任権限に関する事故が発生した場合に限り、「東京海上日動安心110番(0120-720-110)」へお電話でご連絡いただくことも可能です。
- 注) 事故のお電話の際は、「証券番号」・「事故の概要」をお伝えください。

[Đường dẫn đăng Báo cáo tai nạn]
[事故報告書掲載 URL]

<http://www.jees.or.jp/gakkensai/inbound.htm>

2. Điền kèm tài liệu "Báo cáo tai nạn" đã điền các thông tin và gửi đến địa chỉ hòm thư dưới đây.

入力をした「事故報告書」ファイルを添付し、以下のメールアドレスまで、メール送信をお願いします。

- * Tiêu đề thư xin ghi là "INSCCLAIM Mã số người tham gia". (Nếu không rõ mã số người tham gia thì không cần phải ghi.)
- * Vui lòng điền các thông tin bằng "tiếng Anh" hoặc "tiếng Nhật".
- * ※メールの件名は「INSCCLAIM 加入者番号」としてください。(加入者番号が不明な場合は、記入不要です。)
- * 入力は「英語」または「日本語」をお願いします。

[Địa chỉ dành riêng để báo cáo về tai nạn]
[事故報告専用アドレス]

<Trách nhiệm bồi thường> (賠償責任)
<Các thông tin khác (chi phí điều trị v.v...) > (その他(治療費用等))
insclaim.futaigakuso@tmnf.jp

3. Chúng tôi sẽ nhận báo cáo tai nạn và quyết định người phụ trách, sau đó người phụ trách sẽ liên lạc và gửi hồ sơ cần thiết.

事故受付し、担当者が決まりましたら、担当者より、必要書類のご連絡や送付をいたします。

- * Nếu cần liên lạc, chúng tôi sẽ liên lạc bằng "tiếng Anh" hoặc "tiếng Nhật" đến địa chỉ hòm thư ghi trong Báo cáo tai nạn. (Nếu bản báo cáo tai nạn được ghi bằng tiếng Anh thì chúng tôi sẽ gửi thư bằng tiếng Anh.)
- Khi đó, địa chỉ hòm thư được gửi từ chúng tôi sẽ khác với "địa chỉ dành riêng để báo cáo về tai nạn", xin vui lòng lưu ý về điều này.
- * 弊社よりご連絡をする場合には、事故報告を頂いたメールアドレスへ、「英語」または「日本語」で返信いたします。(英語で事故報告書を記載頂いた場合には、英語でメールをいたします。)
- その際、弊社からご連絡するメールアドレスは、「事故報告専用アドレス」とは異なりますので、ご注意ください。

- ① Thông báo tai nạn: Nếu xảy ra tai nạn, xin vui lòng liên lạc ngay bằng thư đến "địa chỉ dành riêng để báo cáo về tai nạn" ghi ở trên.
- ② Thời hạn yêu cầu thanh toán bồi hiểm có hiệu lực trong vòng 3 năm, xin vui lòng lưu ý điều này.
- ③ Cũng có trường hợp chúng tôi sẽ giảm tiền bảo hiểm chi trả khi vết thương hoặc bệnh nặng thêm do bị ảnh hưởng từ vết thương hoặc bệnh đã có từ trước đó.
- ④ Cần phải có giấy biên nhận của bệnh viện khi yêu cầu thanh toán bồi hiểm chi phí điều trị trong trường hợp bị thương hoặc bị bệnh. Ngoài ra cũng cần có giấy biên nhận xác nhận chi phí đã tự chi trả chi yếu cầu thanh toán bồi hiểm cho các khoản chi phí khác. Xin vui lòng bảo quản kỹ cho đến khi yếu cầu trả tiền bảo hiểm.
- ⑤ Vui lòng xác nhận và ghi chú lại "tên của đối phương", "địa chỉ liên lạc" trong trường hợp tai nạn bồi thường.

- hiểm nếu không được công ty bảo hiểm tiếp nhận phê duyệt cho nên xin vui lòng lưu ý về điều này.
- ① 事故の通知: 事故が発生した場合には、直ちに上記「事故報告専用アドレス」までメールにてご連絡ください。
 - ② 保険金請求権には、時効(3年)がありますのでご注意ください。
 - ③ ケガや病気を被ったとき既に存在していたケガや病気の影響等により、ケガや病気の程度が加重された場合は、お支払いする保険金が削減されることがあります。
 - ④ ケガや病気をした場合は治療費用保険金を請求するときに、病院等の発行した領収書が必要となります。また、その他の実費をお支払いする保険金につきましても、ご負担された費用を確認する領収書等が必要です。保険金のご請求まで、必ず保管しておいてください。
 - ⑤ 賠償事故の場合、「相手方の名前」、「連絡先」を、必ず確認し、控えておいてください。また、損害賠償責任の全部または一部を承認しようとするときは、必ず事前に引受保険会社にご相談ください。引受保険会社の承認がない場合、保険金を削減してお支払いすることがありますので、ご注意ください。

Các điểm lưu ý khi tham gia 加入にあたっての注意点

Phạm vi người thuộc đối tượng được hưởng bảo hiểm
Bảo hiểm này chỉ dành cho sinh viên của trường và đang tham gia Bảo hiểm tai nạn học đường (Nếu bỏ học thì về nguyên tắc phải làm thủ tục rút bảo hiểm giữa chừng, do đó xin vui lòng liên hệ với công ty bảo hiểm tiếp nhận.)

Xử lý hoàn trả tiền bảo hiểm khi hủy bỏ, thay đổi nội dung hợp đồng
Chúng tôi sẽ hoàn trả phí bảo hiểm theo phương pháp do công ty bảo hiểm hòa hoãn Tokio Marine & Nichido quy định nếu vẫn còn phí bảo hiểm hoàn trả khi hủy bỏ, thay đổi nội dung hợp đồng. Nếu tài khoản nhận chuyển khoản là tài khoản ở bên ngoài Nhật Bản thì phí chuyển khoản đến tài khoản đó sẽ do người nhận thanh toán. Nếu phí

chuyển khoản vượt qua phí bảo hiểm hoàn lại, chúng tôi sẽ không hoàn lại phí bảo hiểm.

Bảo hiểm đối tượng và phạm vi
この保険の対象となる方は、本学に在籍し学研災に加入している学生に限りです(退学等の場合は、原則中途退学の手続きが必要となりますので、引受保険会社までご連絡ください)。

解約・契約内容変更時の返還保険料の取扱
解約・契約内容変更時において返還保険料があった場合、東京海上日動の所定の方法で保険料を返還します。振込先の口座が日本国外の口座となる場合、お客様の口座へ送金するための振込手数料はお客負担とします。振込手数料が、返還保険料を上回る場合、保険料は返還しません。

Các điểm lưu ý khác 其他ご注意いただきたいこと

Hợp đồng bảo hiểm này là hợp đồng bảo hiểm chung với các công ty bảo hiểm bên dưới, công ty bảo hiểm hòa hoãn Tokio Marine & Nichido sẽ đại diện cho công ty bảo hiểm tiếp nhận khác.

Các công ty bảo hiểm tiếp nhận tự chịu trách nhiệm riêng được nêu trong hợp đồng bảo hiểm chứ không chịu trách nhiệm liên kết tùy vào tỷ lệ tiếp nhận được quyết định khi ký hợp đồng.

Về tỷ lệ tiếp nhận, vui lòng xác nhận với Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản.

<Công ty bảo hiểm tiếp nhận> Công ty bảo hiểm hòa hoãn Tokio Marine & Nichido (công ty bảo hiểm chính) Công ty bảo hiểm thiệt hại Aioi Nissay Dowa Công ty cổ phần Sompo Japan Công ty bảo hiểm hòa hoãn trên biển Mitsui Sumitomo

この保険契約は、以下の保険会社による共同保険契約であり、東京海上日動火災保険(株)が他の引受保険会社の代理・代行を行います。各引受保険会社は、契約締結時に決定する引受割合に応じて、連帯することなく単独別個に保険契約上の責任を負います。なお、各引受割合については(公財)日本国際教育支援協会にご確認ください。

(引受保険会社) 東京海上日動火災保険(株) (幹事保険会社) あいおいニッセイ同和損害保険(株) 損害保険ジャパン(株) 三井住友海上火災保険(株)

Đây là tài liệu giải thích khái quát về bảo hiểm tai nạn học đường (bảo hiểm cuộc sống chung (bồi thường chung cho trẻ em)). Xin vui lòng đọc kỹ "Bản giải thích các hạng mục quan trọng" trước khi tham gia. Chi tiết dựa theo Điều khoản bảo hiểm mà chúng tôi giao cho người đại diện của đoàn thể ký hợp đồng, nếu có điểm nào không rõ xin vui lòng liên hệ tới "địa chỉ dành riêng để hỏi đáp chung" dưới đây.

Ngoài ra, sau khi tham gia, xin vui lòng xác nhận "Khái quát về bồi thường của bảo hiểm tai nạn học đường (bảo hiểm cuộc sống chung (bồi thường chung cho trẻ em))".

Tất cả quyền lợi và nghĩa vụ trong hợp đồng bảo hiểm này được quy định trong bản tiếng Nhật của Điều khoản hợp đồng thông thường của bảo hiểm cuộc sống chung và Điều khoản đặc biệt. Bản dịch từ bản tiếng Nhật được cung cấp chỉ với mục đích tham khảo.

このパンフレットは、学研災付帯学生(総合生活保険(これも総合補償))の概要をご説明したものです。ご加入にあたっては必ず「重要事項説明書」をよくお読みください。詳細は契約者である団体の代表者の方にお渡ししてあります保険約款によりますが、ご不明の点がありましたら、下記「一般照会専用アドレス」までお問い合わせください。なお、ご加入後は「学研災付帯学生(総合生活保険(これも総合補償))補償の概要等」をご確認ください。

本保険契約の全ての権利および義務は、総合生活保険普通保険約款および特約の日本語版で規定されています。日本語版の翻訳は、参照のみを目的で提供されています。

Bảo hiểm chung về cuộc sống sinh hoạt và tai nạn học đường dành cho du học sinh là tiền đây đủ của Bảo hiểm cuộc sống chung (bảo hiểm chung cho trẻ em).

Đây là hợp đồng tập thể về bảo hiểm chung về cuộc sống sinh hoạt và tai nạn học đường dành cho du học sinh trong đó bên tham gia hợp đồng là Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản.

学研災付帯学生生活総合保険は、総合生活保険(これも総合補償)のベトナムームです。この保険は(公財)日本国際教育支援協会を契約者とし(公財)日本国際教育支援協会賛助会員大学に在籍する学生を保険の対象となる方とする学研災付帯学生生活総合保険団体契約です。保険証券を請求する権利、保険契約を解約する権利等は原則として(公財)日本国際教育支援協会が有します。

độc quốc tế Nhật Bản và đối tượng được hưởng bảo hiểm là sinh viên đang theo học tại các trường đại học nhận sự hỗ trợ từ Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản. Về nguyên tắc Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản có quyền yêu cầu Giấy chứng nhận bồi hiểm, quyền yêu cầu hợp đồng bảo hiểm.

<Về các thắc mắc chung khác>

Nếu có thắc mắc về các điều khoản tham gia hay thắc mắc về việc thay đổi hợp đồng mà không phải là báo cáo tai nạn thì xin vui lòng liên hệ tới địa chỉ dành riêng để giải đáp thắc mắc chung dưới đây. (Vui lòng gửi bằng "tiếng Anh" hoặc "tiếng Nhật".) Chúng tôi sẽ hồi âm bằng thư đến địa chỉ mà bạn đã gửi. Khi gửi thư, xin vui lòng ghi "tên trường đại học", "họ tên" và "mã số sinh viên".

<その他 一般のご照会について>

事故報告以外の、加入に関するご照会やご契約の変更に関するご照会につきましては、以下の一般照会専用アドレスへご連絡ください。(「英語」または「日本語」でお問い合わせください) ご連絡を頂いたメールアドレスへ、メールにてご返信いたします。メールの際には、「大学名」、「お名前」、「学籍番号」を必ず、記載ください。

[Địa chỉ dành riêng để giải đáp thắc mắc chung] [一般照会専用アドレス] futaigakuso.inbound@tmnf.jp

Địa chỉ liên hệ お問合せ先	Tokio Marine & Nichido Fire Insurance Co., Ltd. Inbound futai-gakuso Quỹ hỗ trợ thông tin 東京海上日動火災保険株式会社 インバウンド付帯学総 照会窓口	[Tiếp nhận tai nạn] [事故受付]	insclaim.futaigakuso@tmnf.jp
Đại lý 取扱代理店	Tokio Marine & Nichido Anshin Consulting Co., Ltd. 東京海上日動あんしんコンサルティング(株)	〒103-0027	1-19-1 Nihonbashi Dia Building 8F, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 東京都中央区日本橋1-19-1 8F
Công ty bảo hiểm tiếp nhận 引受保険会社	Tokio Marine & Nichido Fire Insurance Co., Ltd. [Phòng phụ trách thuộc chi nhánh] Hiroshima Branch sales division 東京海上日動火災保険株式会社 (担当課支社) 広島支店 営業課	〒730-8730	3-33 Hiroshima Business Tower 6F, Hacchobori, Hiroshima-shi Naka-ku/Hiroshima 広島県広島市中区八丁堀3-33 広島ビジネスタワー 6F